

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ GIANG
TỈNH H**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 09-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ GIANG, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Thế Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Văn Chiêm
2. Bà Khuất Thị Thanh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Kh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh H tham gia phiên toà: Ông Đặng Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại Phòng xử án hình sự Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 03/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023; Thông báo thay đổi ngày, giờ xét xử số 01/TB-TA ngày 27/02/2023 đối với bị cáo:

XUÂN VĂN D, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/11/1998 tại: huyện V, tỉnh H; nơi cư trú: thôn M, xã P, huyện V, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Xuân Hồng V, sinh năm 1972; con bà: Hoàng Thị B, sinh năm 1972; anh, chị, em ruột: Có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 02 tiền sự đã được xóa án tích: Ngày 04/4/2020, có hành vi đánh bạc tại xã P, huyện V, tỉnh H bị Công an xã P, huyện V xử phạt vi phạm hành chính bằng hình Th phạt tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Ngày 28/10/2020, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ Hương Thảo thuộc phường Trần Phú, thành phố H bị Công an phường Trần Phú, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình Th phạt tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/11/2022, bị khởi tố và tạm giam từ ngày 03/12/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hà Giang. Có mặt.

- Người bị hại:

1. Lục Sơn H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt có lý do.

2. Lý Quý Tr, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt có lý do.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lý Học Th, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt có lý do.

2. Trần Xuân Kh, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn L, xã Ngọc Linh, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt có lý do.

3. Phạm Thành T, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 15, phường M, thành phố Hà Giang, tỉnh H. Vắng mặt có lý do.

4. Cao Thị P, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ 16, phường M, thành phố H, tỉnh H. Vắng mặt có lý do.

5. Lục Anh K, sinh năm 2007; địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt có lý do.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lục Anh K: Lục Sơn H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 09/11/2022 đến ngày 13/11/2022 Xuân Văn D (*Sinh năm 1998; Thường trú: thôn M, xã P, huyện V, tỉnh H*) là đối tượng nghiện ma túy (*Heroin*), để có tiền sử dụng ma túy, D đã 02 lần thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố H, tỉnh H cụ thể như sau:

Lần 1: Sáng ngày 09/11/2022 Lý Quý Tr (*Sinh năm 1989; thường trú: thôn Mùng T, xã P, huyện V, tỉnh H*) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 23H1-071.65 (*do Tr mượn của anh trai là Lý Học Th, sinh năm: 1987, cùng nơi cư trú với Tr*) đến khu nhà trọ tại tổ 12, phường Nguyễn Trãi, thành phố H chơi với bạn. Khoảng 12 giờ, Xuân Văn D đến đó chơi và gặp Tr. Do có quen biết nên D hỏi Tr “*Anh cho em mượn xe về P một tí*”, Tr đồng ý cho mượn xe mô tô và đưa chìa khoá cho D. D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23H1-071.65 đến thôn Mùng Bắc, xã P, huyện V chơi. Đến chiều ngày 10/11/2022, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23H1-071.65 từ xã P, huyện V quay lại thành phố Hà Giang. Do không có tiền mua ma túy nên D nảy sinh ý mang xe mô tô biển kiểm soát 23H1-071.65 đi cầm cố. Khoảng 19 giờ, D gọi điện thoại cho Phạm Thành T (*Sinh năm 1990; thường trú: tổ 15, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang*) và nói “*Cho em vay ít tiền*”, T trả lời “*Em cứ qua đi*”. D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23H1-071.65 đến nhà T (*số nhà 24, đường Tô Vĩnh Diện, tổ 15, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang*)

và nói “*Anh cho em vay 3.000.000 đồng, em cầm lại chiếc xe máy này*”, T nói “*Anh không nhận cầm đồ, anh cho mày vay tiền nhưng mày phải có tài sản gì để bảo đảm*”, D nói “*Em dùng xe máy này để bảo đảm được không*”, T đồng ý và đưa số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) cho D. Sau đó, T cất chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23H1-071.65 vào trong nhà, D đi bộ về. D đi đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh H gặp 01 người đàn ông (*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) mua 01 tép Heroine với giá là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Sau đó, D mua 01 xilanh, 01 ống nước cát và đi đến bờ sông Lô gần cầu Yên Biên 2 (*thuộc phường Minh Khai, thành phố Hà Giang*) một mình sử dụng ma túy Heroine. Số tiền còn lại D đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 14 giờ ngày 12/11/2022, Xuân Văn D gọi điện thoại và nói với Lục Anh K (*sinh năm 2007; Thường trú: thôn Noong 2, xã P, huyện V, tỉnh H*) lúc này đang ở nhà tại thôn Noong 2, xã P, huyện V đền phường N, thành phố H đón D, K đồng ý. Lúc này, K thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 23H1-128.58 của anh Lục Sơn H (*Sinh năm 1987; là bố của K*) để ở nhà nên tự ý lấy chìa khoá xe và điều khiển xe mô tô từ thôn Noong 2, xã P, huyện V đến khu vực phường N, thành phố H gặp D. K đưa xe mô tô cho D điều khiển chở K đi chơi, một lúc sau D đưa K đến nhà nghỉ Minh Châu (*thuộc tổ 9, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang*) và nói K ở đây chờ. D điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu Trắng (*phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang*) đón Lý Quý Tr đến nhà nghỉ Minh Châu. Đến nơi, D nói với K “*Cho chú mượn điện thoại để mang đi cầm mua ma túy về sử dụng*”, K đồng ý và đưa cho D 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 11 (*là tài sản của K*). D bảo Tr, K vào thuê phòng nghỉ còn D đi cầm cố điện thoại. Tr vào nhà nghỉ Minh Châu (*do ông Phạm Xuân Quân, sinh năm 1983; thường trú: Tổ 16, phường Minh Khai, thành phố H là chủ cơ sở*) gặp bà Cao Thị P (*Sinh năm 1959; thường trú: tổ 16, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, là người được ông Phạm Xuân Quân giao quản lý nhà nghỉ*) thuê phòng 203 để nghỉ. D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23H1-128.58 đến nhà thuốc (*không xác định được tên nhà thuốc*) gần Bệnh viện đa khoa tỉnh H mua 04 chiếc xilanh, 04 ống nước cát. Sau đó, D mang điện thoại đi cầm cố được 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) và quay lại phòng 203 nhà nghỉ Minh Châu đưa 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) cho Tr đi mua ma túy. Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23H1-128.58 đến khu vực cây xăng Hà Yên (*phường N, thành phố H*) gặp 01 người đàn ông (*Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) mua 01 tép Heroine với giá là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) và mang về nhà nghỉ Minh Châu. D và Tr ngồi trên giường, lấy Heroine pha vào nước cát rồi dùng xilanh tiêm vào tĩnh mạch; K ngồi trên giường quan sát nhưng không sử dụng ma túy. Khoảng 19 giờ, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23H1-128.58 đi mua đồ ăn và về nhà nghỉ ăn tối cùng K, Tr. Ăn tối xong, D, Tr và K ở tại phòng nghỉ. Đến khoảng 22 giờ, D đưa cho K 25.000 đồng (*Hai mươi lăm nghìn đồng*) đi chơi điện tử, còn Tr và D đi ngủ trước. K điều khiển xe mô tô đi chơi điện tử sau đó về nhà nghỉ Minh Châu ngủ.

Khoảng 09 giờ ngày 13/11/2022, D ngủ dậy và đưa cho Tr 420.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi nghìn đồng*) đi mua Heroine. Tr lấy chìa khoá và điều khiển

xe mô tô biển kiểm soát 23H1-128.58 đến khu vực cây xăng Hà Yên gặp người đàn ông hôm trước và mua 01 tép Heroine với giá 420.000đ (*Bốn trăm hai mươi nghìn đồng*). Tr quay về nhà nghỉ Minh Châu, cùng D vào phòng vệ sinh dùng xilanh, nước cất để sử dụng ma túy Heroine, lúc này K đang ngủ trên giường. Sau khi sử dụng ma túy, D và Tr lên giường nằm ngủ.

Đến khoảng 11 giờ, K ngủ dậy và bảo đi về, D nói với K “*Đợi chú ra đây một lúc*”. D lấy chìa khoá xe mô tô để trên bàn đi xuống tầng 1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, biển kiểm soát 23H1-128.58 đi. K và Tr ở lại nhà nghỉ chờ. Khoảng 17 giờ, K mượn điện thoại của Tr liên lạc với người thân đến đón. Khoảng 18 giờ, Tr gọi điện cho bạn đến trả tiền nhà nghỉ và đưa về. Còn Xuân Văn D điều khiển xe mô tô đến thị Tr V, huyện V tìm bạn bè hỏi vay tiền. Do không vay được tiền nên D nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô biển kiểm soát 23H1-128.58 để có tiền tiêu sài. D điều khiển xe mô tô đến cửa hàng xe máy của ông Trần Xuân Kh (*Sinh năm 1974; Thường trú: tổ 14, thị Tr V, huyện V, tỉnh H; Tạm trú: thôn Lũng Loét, xã Ngọc Linh, huyện V*) tại ngã ba thôn Lũng Loét, xã N, huyện V và nói “*Chú cho cháu bán chiếc xe máy với*”, ông Kh nói “*Xe có giấy tờ gì không*”, D nói “*Cháu quên không mang giấy tờ*”, ông Kh nói “*Không có giấy tờ chú không mua đâu*”, D nói “*Vậy chú cho cháu vay 4.000.000 đồng được không, cháu dùng xe máy của cháu để bảo đảm*”. Ông Kh đồng ý và đưa cho D số tiền là 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*), D để lại xe mô tô ở quán. Sau đó D thuê xe mô tô chở đến thị Tr V. Những ngày sau đó D ở tại thị Tr V và thường đến khu vực bệnh viện đa khoa huyện V mua Heroine của 01 người đàn ông (*Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) để sử dụng. Số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) D đã sử dụng để mua ma túy và tiêu sài cá nhân hết. (*Bút lục 130 - 150*)

Ngày 16/11/2022, anh Lục Sơn H đến Công an phường Minh Khai, thành phố Hố giác về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của Xuân Văn D. (*Bút lục 167 - 172*).

Tại Kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H kết luận: giá trị tài sản thực tế 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave Alpha, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 23H1-128.58, số máy JA39E0305766, số khung 3906HY305750 (*Giá còn lại tại thời điểm khảo sát*) là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*). (*Bút lục 57 - 60*).

Tại Kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS ngày 16/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H kết luận: giá trị tài sản thực tế 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 23H1-071.65, số máy 5C64-978706, số khung C640CY978690, xe đã qua sử dụng có giá (*Giá còn lại tại thời điểm khảo sát*) là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*). (*Bút lục 76 - 79*).

Như vậy, trong các ngày 09/11/2022 và ngày 13/11/2022 bị cáo Xuân Văn D lợi dụng quan hệ quen biết với Lý Quý Tr và Lục Anh K bằng hình Th mượn tài sản, làm cho Tr, K tin tưởng để mang xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 23H1-071.65 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 23H1-128.58 làm tài sản cầm cố để vay tiền, sau đó dùng toàn bộ số tiền cầm cố xe mô tô để mua ma túy và tiêu sài cá nhân hết. Đồng thời, bản thân D không có việc làm, không có thu nhập, lại là

đối tượng nghiện ma túy vì vậy không có khả năng lấy lại xe mô tô biển kiểm soát 23H1-071.65 và xe mô tô biển kiểm soát 23H1-128.58 để trả cho Tr và K nên đã cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSTPHG ngày 02/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Xuân Văn D về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản, các vật chứng thu giữ và tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa, sau khi phân tích đánh chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Xuân Văn D phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

2. Về hình phạt: Áp dụng a khoản 1 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Xuân Văn D từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) là tiền do bị cáo cầm cố tài sản.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Xuân Văn D không có ý kiến đối đáp lại với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt những người bị hại Lục Sơn H, Lý Quý Tr; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lý Học Th, Trần Xuân Kh, Nguyễn Thành T, Cao Thị P, Lục Anh K; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lục Sơn H, đều có Đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy trong quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và không ảnh hưởng đến việc xét xử. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người này. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra (*Bút lục 130 - 150*), lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại (*Bút lục 152 - 172*), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản (*Bút lục 57 - 60; 76 - 79*) và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Trong các ngày 09/11/2022 và ngày 13/11/2022 bị cáo Xuân Văn D lợi dụng quan hệ quen biết với Lý Quý Tr và Lục Anh K để tin tưởng cho mượn tài sản là xe máy của các bị hại Lục Sơn H, Lý Quý Tr đã mang xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 23H1-071.65 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 23H1-128.58 làm tài sản cầm cố để vay tiền tổng số tiền 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*), sau đó dùng toàn bộ số tiền cầm cố xe mô tô để mua ma túy và tiêu sài cá nhân hết. Hành vi của bị cáo Xuân Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[4] Điều 175 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình Th hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản."

[5] Như vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Htruy tố bị cáo Xuân Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận Th được hành vi mình thực hiện

là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân. Do đó, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục và ngăn ngừa tội phạm chung nhưng cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Xuân Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hiện tại bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, lại là đối tượng nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng:

[11] Tại Quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-CQĐT ngày 09/01/2023 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội tiến hành trả lại tài sản gồm:

[12] Trả lại cho Lục Sơn H: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 23H1-128.58; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000558 mang tên Lục Sơn H do Công an huyện V, tỉnh H cấp ngày 29/11/2017. Trả lại cho Lý Học Th: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 23H1-071.65; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006931 mang tên Lý Học Th do Công an huyện V, tỉnh H cấp ngày 07/01/2013. Sau khi nhận lại tài sản, các chủ tài sản hợp pháp không có yêu cầu, đề nghị gì. Việc xử lý vật chứng là đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[13] Quá trình điều tra D khai báo cầm cố chiếc điện thoại Redmi của K tại cửa hàng cầm đồ Khương Khôi thuộc tổ 15, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang. Ông Nguyễn Hữu K (*sinh năm 1976, thường trú tổ 15, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang*) là chủ cửa hàng cầm đồ Khương Khôi xác định không nhận cầm cố chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi của D. Chiếc điện thoại Redmi là tài sản thuộc sở hữu của K, K đồng ý cho D mang đi cầm cố để lấy tiền tiêu sài vì vậy hành vi của D không cấu thành tội phạm.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thành T, Trần Xuân Kh không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã vay và không yêu cầu gì thêm do đó Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[15] Ngoài 02 lần lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản trên, D khai báo còn chiếm đoạt 02 chiếc xe mô tô trên địa bàn huyện V, tỉnh H hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiếp nhận và giải quyết theo quy định của pháp luật.

[16] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[17] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Xuân Văn Dphạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Xuân Văn D 22 (*Hai mươi hai*) **tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 24/11/2022.

3. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Truy thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) do bị cáo cầm cố tài sản mà có.

4. Về án phí: Bị cáo Xuân Văn Dphải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- VKSND TP Hà Giang;
- Công an TP Hà Giang;
- CQ CSĐT Công an TP Hà Giang;
- CQ THAHS Công an TP Hà Giang;
- Chi cục THADS TP Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Nông Thế Chiến